**TOÀ ÁN NHÂN DÂN**
**TỈNH KHÁNH HOÀ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2021/HSPT
Ngày: 12 - 10 - 2021

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HOÀ**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà:* Ông Trần Hữu Viên
*Thẩm phán:* Ông Phạm Đình Thanh
Ông Võ Đình Phương

***- Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung – Thư ký Tòa án, Toà án nhân dân tỉnh Khánh Hoà.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hoà tham gia phiên toà:*** Ông Võ Văn Thành – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Khánh Hòa mở phiên toà công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 68/2021/TLPT-HS ngày 17 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo Phạm Trọng T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2021/HSST ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

- *Bị cáo có kháng cáo:* Phạm Trọng T, sinh năm 1996; nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; con ông Phạm Trọng ĐC (SN 1962) và bà Lìu Thị HA (SN 1963); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 74/2014/HSST ngày 05/8/2014 của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa, xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi); bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 20/4/2019, Lê Bảo D với Phạm Trọng T rủ Nguyễn Duy T' đi trộm cắp tài sản tại công trình đang xây dựng cầu DM ở thôn T2, xã N. D điều khiển xe mô tô chở T, T' tới bãi tập kết vật liệu công trình. Tại đây, T, T' lần lượt khiêng 03 thanh sắt dầm ngang I260 của Công ty Cổ phần Xây dựng công trình 501.7 rồi bỏ lên xe mô tô để D chở đến nghĩa trang xã N cất giấu chờ tiêu thụ. Sau đó, D, T' đến gặp ông Phạm Tiến C là chủ cơ sở mua phế liệu để bán sắt nhưng ông C không mua, nên D nhờ Mạc Đức H dùng xe mô

tô có gắn móc kéo chở 03 thanh sắt trên đưa về nhà H rồi nói H mua số sắt này. H biết số sắt này do trộm cắp mà có nhưng vẫn đồng ý mua với giá 1.600.000 đồng. T', T, D lấy trước 600.000 đồng tiêu xài chung. Còn 1.000.000 đồng sáng ngày 21/4/2019, T' lấy sử dụng cá nhân. Khi sự việc bị phát hiện, H đã mang số sắt trên bỏ lại nghĩa trang, còn T', T bỏ trốn khỏi địa phương. Cơ quan điều tra đã ra quyết định truy nã đối với T', đến ngày 24/11/2020 thì bắt được T'.

Kết luận định giá tài sản số 34/HĐĐG ngày 04/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Ninh Hòa, kết luận: 03 thanh sắt dầm ngang I260 có giá trị 5.220.000 đồng (Năm triệu hai trăm hai mươi ngàn đồng).

Đối với Lê Bảo D, Mạc Đức H đã bị Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa xét xử tại Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2019/HS-ST ngày 29/11/2019.

Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2021/HS-ST ngày 09/4/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, đã quyết định: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Phạm Trọng T 01 *(Một)* năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngoài ra, án sơ thẩm còn xử phạt Nguyễn Duy T' 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", xử lý vật chứng vụ án, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 19/4/2021, bị cáo Phạm Trọng T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Phạm Trọng T giữ nguyên nội dung kháng cáo, khai nhận toàn bộ diễn biến hành vi mà bị cáo đã thực hiện như nội dung án sơ thẩm và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Phạm Trọng T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội. Cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật đối với bị cáo Phạm Trọng T, xử phạt bị cáo Phạm Trọng T 01 *(Một)* năm tù là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, không còn tình tiết giảm nhẹ nào khác để xem xét, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Trọng T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Lời khai nhận của bị cáo Phạm Trọng T tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 20/4/2019, bị cáo Phạm Trọng T cùng với Lê Bảo D, Nguyễn Duy T' trộm cắp 03 thanh sắt dầm I260, trị giá 5.220.000 đồng của Công ty Cổ phần Xây dựng công trình 501.7 để tại công trình xây dựng cầu DM ở thôn T2, xã N, thị xã N. Do đó, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Phạm Trọng T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Bị cáo Phạm Trọng T đã bị kết án về tội "Trộm cắp tài sản", mặc dù được coi là không có án tích (phạm tội ít nghiêm trọng khi chưa đủ 18 tuổi) nhưng không chịu làm ăn lương thiện lại tiếp tục phạm tội "Trộm cắp tài sản". Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định của pháp luật, xử phạt bị cáo Phạm Trọng T 01 *(Một)* năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" là tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, không còn tình tiết nào khác để Hội đồng xét xử xem xét, nên không có căn cứ để chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo Phạm Trọng T.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự,

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Trọng T. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với Phạm Trọng T,

*Xử phạt:* Phạm Trọng T 01 *(Một)* năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Phạm Trọng T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- TAND Tx. Ninh Hòa;
- VKSND, CA Tx. Ninh Hòa;
- Chi cục THADS Tx. Ninh Hòa;
- Bị cáo;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Hữu Viên**